

Số: /BC-SGDĐT

Ninh Thuận, ngày tháng 11 năm 2022

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
CÔNG TÁC TUYỂN SINH LỚP 10 THPT,
PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ THPT VÀ THPT CHUYÊN
NĂM HỌC 2022-2023**

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (THPT), phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) THPT và THPT chuyên (gọi chung là công tác tuyển sinh lớp 10 THPT công lập) năm học 2022-2023 đã được triển khai đúng, đủ theo những yêu cầu và quy định tại các Quy chế thi của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) và Sở GDĐT như:

Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở (THCS) và tuyển sinh THPT được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014, Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ GDĐT; Thông tư số 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường THPT chuyên được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 12/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 của Bộ GDĐT; Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Phổ thông DTNT.

Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 23/5/2022 của UBND tỉnh Ninh Thuận về việc phê duyệt Kế hoạch và Phương thức tuyển sinh lớp 6 THCS và lớp 10 THPT năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Quyết định số 278/QĐ-UBND ngày 11/5/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Phương án và Kế hoạch tổ chức các kỳ xét tốt nghiệp, thi tốt nghiệp THPT và tuyển sinh lớp đầu cấp THCS, cấp THPT năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Theo đó, kỳ tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh được thực hiện đồng thời cả 3 phương thức tuyển sinh: Thi tuyển (trường THPT chuyên Lê Quý Đôn); xét tuyển đối với các trường THCS, THPT Bác Ái; Nguyễn Văn Linh; Đặng Chí Thanh; THPT Trường Chinh; Nguyễn Du; Lê Duẩn; Phan Bội Châu và Kết hợp thi tuyển với xét tuyển các trường THPT còn lại.

2. Trên cơ sở các văn bản của Bộ GDĐT và của UBND tỉnh; Sở GDĐT cũng đã ban hành các công văn hướng dẫn thực hiện cụ thể cho từng công đoạn chuẩn bị và tiến hành kỳ tuyển sinh lớp 10 THPT công lập, duy trì ổn định các hoạt động, cập nhật và triển khai thực hiện đầy đủ những yêu cầu và quy định hiện hành tại Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT của Bộ GDĐT.

Từ tháng 01/2022, để tổ chức thi tuyển sinh trung học phổ thông đáp ứng các yêu cầu: nghiêm túc, an toàn, công bằng, chính xác, khách quan, đánh giá đúng trình độ

người học, phản ánh đúng chất lượng dạy và học; hướng đến tổ chức kỳ thi thể hiện rõ nét tính chọn lọc, cạnh tranh. Đồng thời đảm bảo sự thống nhất về nghiệp vụ tổ chức thi tuyển sinh trung học phổ thông với thi tốt nghiệp trung học phổ thông; giảm khó khăn, tránh nhầm lẫn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên khi thực hiện nhiệm vụ. Sở GDĐT đã ban hành Quy chế thi tuyển sinh trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận kể từ năm 2022 kèm theo Quyết định 48/QĐ-SGDĐT ngày 27/01/2022 của Giám đốc Sở GDĐT Ninh Thuận (Gọi tắt là Quy chế 48).

3. Quan tâm việc tổ chức quán triệt, tập huấn, hướng dẫn và triển khai có hiệu quả đến tất cả các Hội đồng (HĐ) tuyển sinh trường THPT phân mềm quản lý thi tuyển sinh thống nhất của Sở GDĐT; thực hiện thông báo công khai kết quả điểm thi, kết quả tuyển sinh và chuẩn trúng tuyển theo từng nguyện vọng tại các HĐ tuyển sinh trường THPT trên website của Sở GDĐT.

4. Công tác an ninh trật tự, vệ sinh phòng dịch, điều kiện tổ chức kỳ thi (điện, nước,...), cơ sở vật chất, thiết bị chuyên dùng,... phục vụ cho công tác coi thi và chấm thi đã được các ngành quan tâm hỗ trợ, chỉ đạo, triển khai thực hiện chu đáo, tạo nhiều thuận lợi trong quá trình chuẩn bị và tiến hành kỳ thi.

5. Kết quả đạt được:

a) Ưu điểm:

- Mặc dù trong điều kiện hạn hẹp về thời gian của lịch trình công tác nhưng nhìn chung, công tác tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn toàn tỉnh đã được chuẩn bị và triển khai đúng, đủ theo yêu cầu tại các văn bản của cấp trên và các công văn hướng dẫn thực hiện của Sở GDĐT; kể cả thực hiện Quy định về nghiệp vụ tổ chức thi tuyển sinh THPT, thực hiện thống nhất các quy định trong công tác tuyển sinh THPT năm 2022, thực hiện đồng thời cả 3 phương thức tuyển sinh.

- Chỉ tiêu tuyển sinh của từng trường THPT được phân bổ theo định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và được thông qua tại hội nghị cán bộ quản lý phòng GDĐT và các đơn vị trực thuộc; những tác động đến thực hiện chỉ tiêu, phát triển quy mô trường lớp, đội ngũ giáo viên,... đã được đề cập và bàn bạc công khai, tạo đồng thuận cao trong toàn ngành.

- Duy trì ổn định, đồng thời điều chỉnh, bổ sung về khu vực tuyển sinh trường phổ thông DTNT THPT theo các văn bản quy định hiện hành; tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chỉ tiêu tuyển sinh theo từng địa phương thôn, xã.

- Thí điểm đăng ký tuyển sinh trực tuyến đối với tất cả học sinh các trường THCS trực thuộc Sở và thuộc Phòng GDĐT Thành phố Phan Rang-Tháp Chàm. Học sinh các trường THCS khác thực hiện đăng ký nguyện vọng trực tuyến hoặc viết trực tiếp trên mẫu đơn đăng ký nguyện vọng do trường THCS cung cấp.

- Khuyến khích các trường THCS đăng ký nguyện vọng tuyển sinh trực tuyến; Có thể chọn đăng ký trực tuyến một số hoặc tất cả học sinh dự tuyển của trường, tùy vào điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và đội ngũ của nhà trường.

- Đảm bảo quản lý chặt chẽ hồ sơ đăng ký dự tuyển và hạn chế sai sót của học sinh khi thực hiện hồ sơ; kiểm soát và quản lý chặt chẽ các loại hồ sơ ưu tiên được cộng thêm điểm; lưu trữ đầy đủ hồ sơ tuyển sinh theo quy định.

- Về đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, học sinh đủ điều kiện được đăng ký 03 nguyện vọng: vào lớp môn chuyên 1, lớp môn chuyên 2 (không trùng lịch thi) và lớp không chuyên.

- Về đăng ký dự tuyển vào lớp 10 trường THPT công lập, học sinh được đăng ký 02 nguyện vọng vào 02 trường THPT công lập khác nhau trong khu vực tuyển sinh theo quy định để dự tuyển lớp 10 THPT.

- Trường THPT chuyên đã cử các nhóm giáo viên đến các trường THCS để tuyên truyền, tư vấn cho học sinh và gia đình về công tác tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT chuyên, đã góp phần tích cực trong việc nâng chất lượng học sinh đầu vào của các lớp chuyên.

- Các trường THPT thông báo kịp thời phương án tuyển sinh đến các cơ quan quản lý giáo dục, các trường học có học sinh dự tuyển vào lớp 10 THPT và thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng đúng thời gian quy định; chủ động xây dựng một số tổ hợp môn học lựa chọn trong chương trình trong chương trình GDPT 2018 phù hợp; Thông báo công khai các tổ hợp môn học lựa chọn trong phương án tuyển sinh và tăng cường công tác tư vấn hướng nghiệp giúp HS lựa chọn môn học phù hợp; chủ động liên hệ với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác tuyển sinh, bảo đảm công tác tuyển sinh lớp 10 THPT được thông suốt, đúng quy định và lịch công tác chung; các trường THCS, các phòng GDĐT kịp thời cung cấp thông tin để thực hiện chính xác, đúng đủ các đối tượng tuyển thẳng (quan tâm học sinh khuyết tật), các chế độ ưu tiên của học sinh.

- Về học sinh được tuyển thẳng: nhìn chung, đối tượng học sinh tuyển thẳng đảm bảo đúng theo Quy chế tuyển sinh THPT hiện hành của Bộ GDĐT.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thi tuyển sinh: Sở GDĐT xây dựng Hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh trực tuyến, thống nhất sử dụng trong phạm vi toàn tỉnh, tổ chức tập huấn chu đáo và cập nhật, sửa chỉnh phù hợp với yêu cầu mới, tạo nề nếp và quản lý hiệu quả công tác tuyển sinh.

- Trong quá trình chuẩn bị và triển khai tiến hành các công đoạn của công tác tuyển sinh đã có sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả và thể hiện rõ nét trách nhiệm của các trường THCS, các phòng GDĐT và các HĐ tuyển sinh trường THPT.

b) Một số hạn chế:

- Chỉ tiêu tuyển sinh được phân bổ ở một số trường THPT chưa phù hợp với phân vùng tuyển sinh (các trường THPT ở địa bàn Ninh Sơn, Bác Ái), dẫn đến không tuyển sinh đủ chỉ tiêu giao hoặc phải tuyển bổ sung làm phức tạp quy trình tuyển sinh, vướng mắc khi thực hiện lịch trình công tác tuyển sinh chung toàn tỉnh, làm ảnh hưởng ngày tựu trường và khai giảng năm học mới.

- Về thực hiện Đơn đăng ký dự tuyển: nhìn chung, các phòng GDĐT, các trường THCS đã quản lý chặt chẽ việc hướng dẫn và thực hiện Đơn đăng ký dự tuyển nên cơ bản khắc phục được những thiếu sót của các năm trước; tuy nhiên, còn nhiều trường THCS chưa quan tâm yêu cầu điền đủ các thông tin trong Đơn đăng ký dự tuyển (số điện thoại liên hệ không đúng hoặc không điền đủ).

- Phần mềm quản lý tuyển sinh vào lớp 10 THPT trực tuyến và các phần mềm hỗ trợ tuyển sinh: cần cải tiến, phát triển, bổ sung, khắc phục những hạn chế, bất cập; đáp ứng

các quy trình, thao tác, công đoạn trong công tác tuyển sinh theo quy chế, hướng dẫn nghiệp vụ.

II. TỔ CHỨC KỲ THI

1. Công tác coi thi:

a) Số liệu:

- Tổng số Điểm thi: 16

Trong đó: có 01 Điểm thi tuyển sinh THPT chuyên; 02 Điểm thi tuyển sinh phổ thông DTNT THPT và 13 Điểm thi tuyển sinh THPT công lập.

- Tổng số phòng thi: 259

Trong đó: Điểm thi tuyển sinh THPT chuyên: 30

- Tổng số học sinh ghi tên dự thi: 5.991

Trong đó: ghi tên dự thi trường THPT chuyên: 633

- Tổng số học sinh có mặt dự thi: 5.913 (Tỉ lệ 98,7%)

- Số thí sinh vắng cả kỳ thi: 78

- Số thí sinh vi phạm quy chế và hủy kết quả thi: 01

(Lý do sử dụng điện thoại trong phòng thi)

- Số cán bộ, giáo viên vi phạm quy chế thi: 00

b) Công tác về đề thi:

Việc ra đề thi được thực hiện không sai sót, đúng theo quy định của Sở GDĐT; đề thi đã kiểm tra năng lực vận dụng kiến thức, tính phân hóa khá tốt, yêu cầu của đề thi không vượt nội dung chương trình; quy trình ra đề thi và in sao nhân bản được cách ly triệt để, bảo mật, bảo đảm an toàn và số lượng đề thi cung cấp đến các Điểm coi thi đúng theo số liệu đã được Lãnh đạo Sở GDĐT phê duyệt; việc giao nhận và bảo quản đề thi tại các Điểm thi được thực hiện đúng thời điểm quy định của lịch công tác, công tác bảo mật đề thi được chú trọng, không có sự cố bất thường xảy ra.

c) Tình hình coi thi:

- Nhìn chung, kỳ thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập năm học 2022-2023 trên địa bàn toàn tỉnh được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế, không có tình huống bất thường nghiêm trọng xảy ra, không có trường hợp mất trật tự khu vực thi. Số học sinh đăng ký và dự thi tuyển lớp 10 trường THPT chuyên tăng (tăng 52 thí sinh so với năm học trước).

- Về hồ sơ thi: việc kiểm dò và đối chiếu thông tin của HĐ tuyển sinh lớp 10 trường THPT, của Điểm thi chưa thật đạt yêu cầu, còn nhiều trường hợp sai lệch thông tin giữa bảng ghi tên dự thi với các loại hồ sơ khác.

- Thực hiện nghiệp vụ coi thi: Trong quá trình thu bài thi, lãnh đạo một vài Điểm thi chưa kiểm tra các thông tin đã yêu cầu tại các loại hồ sơ; như: tờ giấy thi còn thiếu chữ ký của giám thị, sử dụng bút xanh để ký tên trong Phiếu thu bài thi.

- Thực hiện quy định làm bài thi của thí sinh: Nhiều thí sinh đã sử dụng bút chì trong quá trình làm bài thi (vẽ hình, gạch bỏ đoạn văn), ghi số tờ giấy thi làm bài không đúng ô quy định; có nhiều thí sinh tẩy xóa, gạch bỏ phần bài làm không đúng yêu cầu;...

- Thanh tra, kiểm tra công tác coi thi: các Tổ thanh tra công tác coi thi cắm chốt và

Thanh tra lưu động do Sở GDĐT điều động đã thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ, tạo nên không khí trường thi an toàn, nghiêm túc.

2. Công tác chấm thi:

a) Toàn tỉnh đã thành lập 01 Ban chấm thi tuyển sinh lớp 10 THPT và THPT chuyên; nghiệp vụ chấm thi 2 vòng độc lập đã được triển khai và thực hiện nghiêm túc; tiến độ công tác đúng theo lịch làm việc dự kiến và đạt yêu cầu về thời điểm công bố kết quả điểm thi tuyển đã quy định tại lịch công tác tuyển sinh chung.

b) Về thanh tra, kiểm tra: Đoàn thanh tra công tác chấm thi của Sở GDĐT đã nghiêm túc thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp phần tích cực trong việc thực hiện quy trình chấm thi đúng quy định.

c) Nhận định chất lượng bài làm của thí sinh:

- Các môn thi chung:

+ Môn Ngữ văn: đa phần học sinh xác định đúng vấn đề, trả lời đúng trọng tâm, thể hiện hiểu biết về kiến thức xã hội và kỹ năng trình bày bài văn nghị luận; tuy nhiên, nhiều bài làm bỏ qua phần nghệ thuật của văn bản, diễn ý của đoạn thơ còn chung chung, chưa biết cảm thụ thơ. Một số học sinh chưa xác định được cấu tạo từ (đơn/phức), chưa thông hiểu chính xác nội dung được đề cập trong đoạn đọc hiểu; chưa xác định đúng vấn đề cần nghị luận (bỏ qua tác dụng của lòng nhân ái, chỉ tập trung nêu biểu hiện và dẫn chứng), trả lời còn lan man.

+ Môn Toán: đa số học sinh nắm được và vận dụng tốt kiến thức cơ bản, trọng tâm của chương trình; số ít bài làm có sáng tạo trong việc vận dụng các kiến thức liên quan. Một số học sinh còn hạn chế về kỹ năng vận dụng kiến thức vào bài làm, chưa biết xác định giao điểm của đường thẳng với 2 trục tọa độ; chưa xác định điều kiện để căn thức có nghĩa; kỹ năng vẽ hình và giải toán hình học còn yếu;

+ Môn Tiếng Anh: việc vận dụng kiến thức trong quá trình làm bài, kỹ năng trình bày bài làm còn hạn chế; nhiều học sinh yếu về kỹ năng đọc, viết câu và chưa biết cách làm bài trắc nghiệm; nhiều bài làm còn mắc lỗi ngữ pháp.

- Các môn thi chuyên: nhìn chung, học sinh nắm vững kiến thức, vận dụng tốt vào bài làm, một số học sinh làm bài sáng tạo, bộc lộ năng lực trí tuệ. Tuy nhiên, hầu hết các môn đều có thí sinh còn hạn chế về kiến thức và làm bài thi theo đặc thù của bộ môn. Cụ thể:

+ Môn Ngữ văn: phần lớn học sinh thể hiện có kiến thức về xã hội và đọc hiểu văn bản văn học, biết vận dụng vào bài làm. Tuy nhiên, cũng còn không ít bài làm nghị luận văn học chưa bám sát vào nhận định trong đề nên giải thích, chứng minh chưa phù hợp; bài viết nghị luận xã hội còn lan man, chưa bám sát yêu cầu chính; kỹ năng xác định biện pháp tu từ chưa tốt, chưa phân tách được tác dụng nội dung và nghệ thuật.

+ Môn Toán: nhiều học sinh có kỹ năng bài làm tốt, vận dụng hiệu quả kiến thức cơ bản như kỹ năng tính toán, lý luận chặt chẽ. Một số học sinh còn hạn chế về giải các bài toán số học, hình học phẳng (vẽ hình chưa tốt, hình vẽ chưa trực quan), các bài toán chứa căn thức.

+ Môn Tiếng Anh: cơ bản học sinh làm tốt yêu cầu về “nghe điền từ”, “đọc hiểu

ghép câu”. Tuy nhiên, nhiều bài làm còn yếu về kỹ năng viết, kiến thức ngữ pháp, cấu trúc câu, đoạn văn điền từ; nhiều học sinh còn hạn chế từ vựng.

+ Môn Vật lý: đa số học sinh có kỹ năng làm bài và trình bày bài làm tốt; một số học sinh có cách làm bài sáng tạo. Bên cạnh đó, còn nhiều học sinh yếu về kiến thức của phần Nhiệt (nhiệt hao phí do truyền ra môi trường), vẽ lại sơ đồ mạch điện chưa đúng.

+ Môn Hóa học: một số học sinh trình bày bài làm tốt, biết vận dụng kiến thức để giải bài tập thực nghiệm, giải được bài toán vô cơ; nhiều bài làm chưa chú trọng việc cân bằng phương trình hóa học, tỷ lệ mol không đúng, viết công thức cấu tạo các hợp chất hữu cơ còn yếu, phân loại oxit để xác định chất phản ứng còn hạn chế.

+ Môn Sinh học: học sinh có kỹ năng tính toán trong giải toán di truyền (phân tử, tế bào). Phần lớn học sinh còn yếu về kỹ năng phân tích đề, nhận diện hình ảnh; chưa biết cách biện luận để tìm ra quy luật di truyền, chưa phân biệt được các loại nhiễm sắc thể.

+ Môn Địa lí: Phần lớn học sinh còn yếu về kỹ năng phân tích đề, nhận diện biểu đồ; chưa biết cách biện luận để tìm ra quy luật các câu hỏi vận dụng, vận dụng cao.

c) Chấm kiểm tra:

- Kết quả chấm kiểm tra (môn thi chung và môn chuyên):

+ Môn Ngữ văn: số bài chấm kiểm tra: 318 bài (chiếm tỷ lệ: 5,38% của tổng bài thi).

+ Môn Toán: số bài chấm kiểm tra: 313 bài (chiếm tỷ lệ: 5,30% của tổng bài thi).

+ Môn Tiếng Anh: số bài chấm kiểm tra: 329 bài (chiếm tỷ lệ: 5,56% của tổng bài thi).

- Nhận định của tổ chấm kiểm tra:

Nhìn chung, các giám khảo làm việc nghiêm túc, trách nhiệm và chấp hành khá đầy đủ các quy định và hướng dẫn về nghiệp vụ chấm thi của Sở GDĐT; vận dụng linh hoạt và khá đều tay khi thực hiện hướng dẫn chấm và biểu điểm. Buổi chấm thi đầu tiên, một số giám khảo chấm chưa đều tay, áp dụng hướng dẫn chấm và biểu điểm đã thống nhất trong quá trình chấm chung chưa thật nhuần nhuyễn nhưng đã được chấn chỉnh và khắc phục tốt (môn Ngữ văn).

d) HĐ chấm thi cũng đã tổ chức việc kiểm tra, đối chiếu tất cả các trường hợp được công nhận cộng thêm điểm ưu tiên và xử lý triệt để các trường hợp thiếu độ tin cậy, thiếu hồ sơ, sai sót trước khi công bố kết quả chấm thi.

3. Phúc khảo bài thi:

a) Toàn tỉnh thành lập 01 HĐ chấm phúc khảo bài thi tuyển sinh do Sở GDĐT trực tiếp điều hành, tổ chức thực hiện các quy định và nghiệp vụ chấm phúc khảo bài thi.

b) Số liệu phúc khảo bài thi:

- Tổng số thí sinh phúc khảo/Tổng bài thi phúc khảo: 143 thí sinh/314 bài thi.

- Số bài thi thay đổi điểm: 48

Trong đó: 46 bài thi tăng điểm.

- Số thí sinh được điều chỉnh kết quả thi: 40

- Số thí sinh được điều chỉnh kết quả trúng tuyển: 15

- Các trường hợp phải tổ chức đối thoại: 01

III. THỰC HIỆN QUY TRÌNH TUYỂN SINH

1. Nhìn chung, quy trình tuyển sinh lớp 10 THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên năm học 2022-2023 trên địa bàn toàn tỉnh đã thực hiện đúng trình tự xét tuyển giữa các trường THPT công lập được quy định tại Quy chế tuyển sinh hiện hành và hướng dẫn của Sở GDĐT.

2. Theo dữ liệu thi tuyển sinh; việc chuyển kết quả điểm xét tuyển giữa các nguyện vọng (môn chuyên 1, môn chuyên 2 và lớp không chuyên của tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên; nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 của tuyển sinh lớp 10 THPT) đã được thực hiện đúng đủ, không có nhầm lẫn.

3. Số bài thi không đạt điều kiện xét tuyển sinh (*Tuyển sinh lớp 10 THPT: Bài thi bị điểm không; Tuyển sinh lớp 10 THPT chuyên: Bài thi không đạt điểm lớn hơn 2,0*):

a) Các môn thi chung (bao gồm cả THPT chuyên): có 32 bài thi bị điểm không; trong đó, môn Ngữ văn có 10 bài, môn Toán có 22; cá biệt, có thí sinh không làm bài thi (không có chữ viết trong phần bài làm) hoặc chỉ ghi lại đề thi và không có nội dung làm bài.

b) Các môn thi chuyên: có 116 bài thi dưới 2,00 điểm; cụ thể: môn Toán có 60 bài, môn Ngữ văn có 00 bài, môn Hóa học có 09 bài, môn Tiếng Anh có 30 bài, môn Vật lí có 05 bài, môn Sinh học có 12 bài và môn Địa lí có 00 bài.

4. Về tuyển sinh bổ sung; mặc dù các HĐ tuyển sinh lớp 10 trường THPT đã tích cực liên hệ đến gia đình học sinh để nhắc nhở nhưng có nhiều đơn vị tuyển sinh bổ sung do học sinh không nộp hồ sơ nhập học đúng thời hạn. Cụ thể, Trường THPT Phan Bội Châu bổ sung 47 chỉ tiêu; Trường THCS, THPT Đặng Chí Thanh bổ sung 05 chỉ tiêu; Trường THCS, THPT Nguyễn Văn Linh bổ sung 06 chỉ tiêu; Trường THPT Nguyễn Du bổ sung 01 chỉ tiêu.

5. Để công nhận học sinh trúng tuyển được chính xác; Sở GDĐT đã cung cấp dữ liệu xét tuyển sinh lớp 10 để các HĐ tuyển sinh trường THPT rà soát các thông tin liên quan, xác định chuẩn trúng tuyển (dự kiến) cho từng nguyện vọng trước khi thống nhất chung toàn tỉnh và làm cơ sở đối soát số lượng học sinh trúng tuyển chính thức của đơn vị.

Số học sinh thay đổi kết quả trúng tuyển sau phúc khảo bài thi đã được thông báo kịp thời và không làm ảnh hưởng đến kết quả tuyển sinh đã thống nhất chung toàn tỉnh.

IV. KẾT QUẢ TUYỂN SINH

1. Tổng hợp số liệu:

Hệ tuyển	Chỉ tiêu	Tuyển sinh	Đạt tỷ lệ	Ghi chú
Hệ Công lập	6.050	6.246	99,73	<i>thiếu 17 chỉ tiêu</i>
THPT chuyên	215	220	102,33	
PTDTNT THPT	175	175	100,0	
THPT	5.873	5.853	99,66	
Hệ Tự thực	120	76	80,00	

2. Kết quả trúng tuyển lớp 10 các trường THPT:

TT	Trường THPT, THCS và THPT	CHỈ TIÊU		TRÚNG TUYỂN	
		Học sinh	Lớp	Số lượng	Tỉ lệ %
01.	Chuyên Lê Quý Đôn	250	08	258	103,20
02.	DTNT Ninh Thuận	105	03	105	100,0
03.	DTNT Pinăng Tắc	70	02	70	100,0
04.	Bác Ái	164	04	157	95,73
05.	Trường Chinh	360	09	360	100,0
06.	Nguyễn Du	280	07	281	100,36
07.	Lê Duẩn	210	05	210	100,0
08.	Phan Bội Châu	210	05	211	100,47
09.	Tôn Đức Thắng	410	10	410	100,0
10.	Ninh Hải	440	11	440	100,0
11.	Phan Chu Trinh	200	05	201	100,50
12.	Tháp Chàm	615	15	617	100,33
13.	Chu Văn An	615	15	616	100,16
14.	Nguyễn Trãi	615	15	615	100,0
15.	Trần Hưng Đạo	246	06	247	100,40
16.	Phạm Văn Đồng	400	10	400	100,25
17.	An Phước	451	11	451	100,0
18.	Nguyễn Huệ	378	09	378	100,0
19.	Nguyễn Văn Linh	126	03	126	100,0
20.	Đặng Chí Thanh	210	05	210	100,0
21.	THPT iSchool (Tư thục)	60	02	47	78,33
22.	THPT Hoa Sen (Tư thục)	60	02	60	100,0
TOÀN TỈNH		6.475	162	6.470	99,92

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

a) Kỳ tuyển sinh lớp 10 THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên năm học 2022-2023 được tổ chức nghiêm túc, đúng quy chế; yêu cầu kiến thức của đề thi phù hợp, nội dung chuẩn xác; công tác bảo mật được chú trọng, bảo đảm an toàn.

b) Công tác tuyển sinh được thực hiện đồng thời cả 3 phương thức đã đạt yêu cầu đề

ra và đã thực hiện nghiêm túc kế hoạch, phương thức tuyển sinh đã được UBND tỉnh phê duyệt.

c) Đã tổ chức tốt và hiệu quả việc kết hợp một kỳ thi chung cho công tác tuyển sinh lớp 10 các trường THPT, phổ thông DTNT THPT và THPT chuyên; thực hiện phương thức xét tuyển cho một số trường THPT, THCS và THPT đóng trên địa bàn vùng khó khăn đã giảm được sự tốn kém của gia đình học sinh và hạn chế sự căng thẳng về thi cử cho thí sinh và ngành GDĐT.

d) Phần lớn các trường THCS, THPT đã tổ chức việc phổ biến và triển khai thực hiện đúng kế hoạch đề ra; tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tuyển sinh lớp 10 THPT được tiến hành đúng theo lịch trình công tác đã quy định thống nhất chung toàn tỉnh.

e) UBND các cấp, các ngành có liên quan đã phối hợp, hỗ trợ tích cực và tạo mọi điều kiện tốt nhất cho ngành GDĐT tiến hành kỳ thi thông suốt, an toàn, đúng quy chế.

2. Nhược điểm:

a) Chỉ tiêu tuyển sinh phân bổ cho một số trường THPT vẫn chưa phù hợp nên tuyển sinh chưa đạt chỉ tiêu (tương tự nhiều năm học trước).

b) Điểm trúng tuyển vào lớp 10 của một số trường THPT còn thấp, chất lượng học sinh trúng tuyển vào trường phổ thông DTNT THPT ở một số địa phương chưa đảm bảo.

c) Một số trường THCS chưa phổ biến đầy đủ các nội dung sửa đổi và cung cấp đủ thông tin cần thiết của kỳ tuyển sinh đến tất cả cha mẹ, gia đình học sinh nên làm phát sinh tình huống, làm chậm trễ lịch trình công tác tuyển sinh và đến sau ngày Khai giảng năm học mới vẫn chưa kết khóa được danh sách trúng tuyển.

d) Chất lượng bài làm của thí sinh đã bộc lộ những điểm yếu trong quá trình dạy học; chất lượng giáo dục ở một số trường THCS không đảm bảo; bệnh thành tích trong kiểm tra đánh giá, thiếu thực chất.

e) Ngoài ra, vẫn có một số đơn vị còn hạn chế trong khâu thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn cho học sinh; trong khâu hồ sơ, báo cáo,... Những hạn chế trên sẽ được Sở GDĐT tổ chức rút kinh nghiệm cụ thể cho từng đơn vị thông qua Hội nghị bàn về công tác tuyển sinh năm học tới./.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Vụ Giáo dục trung học, Bộ GDĐT (báo cáo);
- Cục Quản lý chất lượng, Bộ GDĐT (báo cáo);
- Ban Chỉ đạo thi cấp tỉnh năm 2022 (b/c);
- UBND, Phòng GDĐT huyện thành phố;
- Các trường phổ thông trực thuộc Sở GDĐT;
- Lãnh đạo, các phòng, Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, NVDH(KT&QLCLGD: 05 bản).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Anh Linh